

Bản án số: 11/2021/HS-ST  
Ngày 08-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Hoàng Văn Lợi**

**Bà Đoàn Thị Tiến**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** **Ông Vũ Huy Tài - Kiểm sát viên.**

Ngày 08 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Quang T, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1957 tại Hải Phòng; nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố H, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Bãi Đ, xã P, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Quang C (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); có vợ là Ngô Thị T, có 03 con, con lớn sinh năm 1979, con nhỏ sinh năm 1988; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/02/2021; có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Đỗ Phương T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

**- Bị hại:** Ông Bùi Đình K, sinh năm 1966; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện C, thành phố Hải Phòng; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 24/12/2020, bị cáo Phạm Quang T đi nhặt phế liệu xung quanh khu vực bãi Đ, xã P, huyện C thì phát hiện 01 con dê đực, màu lông trắng, đốm đen còn sống đang bị mắc sừng vào lưới trong vườn nhà mình. T biết đây là con dê của ông Bùi Đình K nuôi, vì trên khu vực bãi Đ chỉ có gia đình T và ông K sinh sống. Do bức tức việc ông K nuôi dê, để dê phá vườn hoa màu do T trồng, nên T nhặt một khúc gỗ dài khoảng 50 cm gần đó, đập 02 nhát vào vùng gáy con dê, sau đó T vứt khúc gỗ đi và tiếp tục đi nhặt phế liệu. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, khi quay lại thì thấy con dê đã chết, do sợ ông K biết con dê chết trong vườn nhà mình nên T cho xác con dê vào bao tải dừa màu xanh, dùng 01 xe rùa một bánh chở xác con dê ra khu vực bãi biển gần nhà để vứt. Sáng ngày 25/12/2020, khi làm việc với Công an huyện Cát Hải, T đã tự nguyện chỉ nơi vứt xác con dê và giao nộp các đồ vật liên quan.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị hại tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa khai nhận: Ngày 23/12/2020, ông phát hiện mất 01 con dê đực có màu lông trắng, đốm đen nặng khoảng 25 kg. Ông đã trình báo công an xã P, sau đó đến ngày 25/12/2020 ông phát hiện con dê của mình bị chết với 02 vết thương ở đầu, con dê được buộc trong bao tải màu xanh vứt gần bên bãi biển thuộc Bãi Đ, xã P, huyện C, Hải Phòng. Tại phiên tòa hôm nay, về trách nhiệm hình sự: ông K mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: ông K cho biết trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại nên ông không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Kết luận về giá của tài sản tố tụng hình sự số 01/KL-HĐĐG ngày 06/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cát Hải trong tố tụng hình sự kết luận: 01 con dê đực có trọng lượng 23,5 kg có giá: 5.875.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã tạm giữ 01 con dê đực đã chết, màu lông trắng đốm đen, nặng 23,5 kg; 01 bao tải dừa màu xanh; 01 xe rùa một bánh

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 07-5-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội: Hủy hoại tài sản theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải giữ quyền công tố và tranh luận hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo đã dùng gậy gỗ đập chết con dê là tài sản của ông Bùi Đình K, giá trị tài sản có giá là 5.875.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Hủy hoại tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, Điều 36, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo có ý kiến như sau: Bị cáo không có ý kiến tranh luận đồng thời thừa nhận luận tội của Viện kiểm sát về tội danh cũng như mức hình phạt là đúng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến động cơ, nguyên nhân và hoàn cảnh phạm tội. Xuất phát từ việc dê của bị hại thường xuyên sang phá hoa màu của nhà bị cáo nên bị cáo mới có hành vi đánh đập gây thiệt hại đến tài sản của bị hại; bên cạnh đó, bị cáo là người cao tuổi, trong quá trình giải quyết vụ án luôn thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức xử phạt thấp nhất: 6 tháng Cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ: Bị cáo khai nhận do bức tức với việc dê nhà ông K nuôi thường xuyên phá hoa màu của mình nên đêm ngày 24/12/2020 khi bị cáo phát hiện thấy 01 con dê bị mắc vào lưới vườn nhà mình nên đã dùng gậy gỗ đập 02 nhát vào đầu con dê, con dê có trọng lượng 23,5 kg có giá trị 5.875.000 đồng. Sáng hôm sau khi quay lại vườn bị cáo phát hiện con dê đã chết, lo sợ bị phát hiện mình đánh dê chết nên bị cáo đã cho con dê vào bao tải màu xanh, buộc lại và mang ra bãi biển thuộc bãi Đ, xã P, huyện C, Hải Phòng vứt đi nhằm mục đích không cho ai phát hiện ra.

[3] Bị cáo đã dùng gậy gỗ gây thiệt hại tài sản là con dê của ông Bùi Đình K, giá trị tài sản là 5.875.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến khách thể là quyền tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo vi phạm pháp luật hình sự, gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị của địa phương. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Phạm Quang T phạm tội Hủy hoại tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường với tổng số tiền là 5.800.000 đồng. Trước khi xét xử, bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền nói trên và xin lỗi bị hại. Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận tự thỏa thuận về bồi thường dân sự giữa bị cáo và bị hại. Việc bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo đã chủ động bồi thường toàn bộ thiệt hại đến bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mặt khác bị cáo là người cao tuổi. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, mặt khác bị cáo là người cao tuổi nên Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Đối với việc khấu trừ thu nhập và việc thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, là người cao tuổi nên không áp dụng việc khấu trừ thu nhập và lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo. Đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải đã trả lại cho ông Bùi Đình K 01 con dê đực đã chết, màu lông trắng, đốm đen, nặng 23,5 kg. Đối với 01 bao tải dừa màu xanh và 01 xe rửa một bánh, đây là tài sản do bà Ngô Thị T là vợ của Phạm Quang T mua nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà T. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Cát Hải đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật Hình sự. Đối với 01 khúc gỗ T khai sử dụng để đập chết con dê, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được.

[10] Đánh giá về những vấn đề khác:

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; Điều 36; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quang T 06 (sáu) tháng Cải tạo không giam giữ; miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Thời hạn Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phù Long, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng là nơi sinh sống ổn định của bị cáo để giám sát giáo dục bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ, Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Toà án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- UBND xã P, huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Như Quỳnh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**